

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2023/HS-ST
Ngày: 18 - 5 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hồng Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồ Cảnh

Ông Trần Mai Khanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Hoàng Hà – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lô Văn L; sinh ngày: 15/5/1968 tại xã L, huyện T, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Bản M, xã L, huyện T, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lô Văn K (đã chết) và bà Lương Thị O; có vợ: Lô Thị T (đã chết), hiện sống chung như vợ chồng với Lương Thị D, có 04 con; tiền sự, nhân thân: Không; Tiền án: Ngày 23/9/2002, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 14 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án số 295/HSST ngày 23/9/2002; Ngày 17/7/2003, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 10 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án số 300/HSST ngày 17/7/2003. Tổng hợp hình phạt với Bản án số 295/HSST ngày 23/9/2002 buộc Lô Văn L phải chấp hành hình phạt 24 năm tù. Chấp hành xong hình phạt ngày 14/02/2019. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2022 cho đến nay. Có mặt.

- Người bào chữa: Ông Nguyễn Văn H, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12^h ngày 16/12/2022, Lô Văn L đi bộ từ nhà lên khu vực đồi núi thuộc bản Minh Phương, xã L, huyện T, tỉnh Nghệ An tìm mua ma túy. Tại đây, L

gặp một người đàn ông dân tộc Mông (không rõ lai lịch, địa chỉ), L hỏi: “Giá 01 gói ma túy hồng phiến bao nhiêu?”. Người đàn ông trả lời: “01 gói hồng phiến giá 2.500.000 đồng”. L đồng ý đưa cho người đàn ông 20.000.000 đồng và nói: “Bán cho 03 gói hồng phiến, còn lại lấy hàng trắng (tức là ma túy Heroine)”. Người đàn ông cầm tiền rồi lấy ma túy từ túi đeo trên người ra đưa cho L. Sau khi mua được ma túy, L đem về lấy ra 02 viên hồng phiến sử dụng, số còn lại cất giấu trên tủ quần áo trong nhà bếp mục đích sử dụng và bán kiếm lời.

Đến khoảng 16^h ngày 19/12/2022, có một nam thanh niên (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) đến nhà L hỏi mua 200.000 đồng ma túy, L đồng ý, lấy một ít ma túy Heroine ra bán cho nam thanh niên, số còn lại cất giấu tại chỗ cũ. Đến khoảng 16^h30' cùng ngày, Tổ công tác Công an huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An tiến hành kiểm tra, phát hiện bắt quả tang thu giữ của Lô Văn L 03 gói ma túy hồng phiến, 01 gói ma túy Heroine và 200.000 đồng tiền bán ma túy mà có.

Tại Kết luận giám định số 22/KL-KTHS ngày 24/12/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

"- Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Lô Văn L gửi tới giám định là ma túy (Heroine). Số chất bột màu trắng thu giữ của Lô Văn L có khối lượng 27,41 gam.

- 03 (ba) mẫu viên nén màu hồng (ký hiệu M1, M2, M3) thu giữ của Lô Văn L gửi tới giám định là ma túy, đều là Methamphetamine. Số viên nén màu hồng thu giữ của Lô Văn L có khối lượng 58,42 gam”.

Tại Kết luận giám định số 84/KL-KTHS ngày 27/02/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “01 (một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) gửi tới giám định là tiền thật”.

Vật chứng vụ án Cơ quan điều tra thu giữ gồm: 27,41 gam ma túy (Heroine) đã lấy 01 gam gửi mẫu vật giám định còn lại 26,41 gam; 58,42 gam ma túy (Methamphetamine) đã lấy 03 gam gửi mẫu vật giám định còn lại 55,42 gam. Vật chứng hiện bảo quản tại kho vật chứng của Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An theo đúng quy định.

Đối với số tiền 200.000 đồng thu giữ của Lô Văn L hiện được gửi bảo quản tại Kho bạc Nhà nước Nghệ An.

Bản cáo trạng số 75/CT-VKS-P1 ngày 24/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Lô Văn L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lô Văn L từ 18 đến 19 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về vật chứng: Ma túy là vật Nhà nước cấm lưu hành nên đề nghị Toà án tịch thu tiêu hủy; số tiền 200.000 đồng thu giữ do phạm tội mà có cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Phản tranh luận:

Người bào chữa cho bị cáo Lô Văn L không tranh luận về tội danh mà bị cáo bị truy tố và xét xử. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, bị cáo là người dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo. Do đó, xử phạt bị cáo ở mức hình phạt thấp hơn đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo Lô Văn L đồng ý với phần bào chữa của người bào chữa về tội danh, hình phạt và không tranh luận với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Lô Văn L thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai nhận trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với Bản kết luận giám định chất ma túy, phù hợp với lời khai của người chứng kiến. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Ngày 16/12/2022, Lô Văn L đã mua 03 (ba) gói ma túy (Methamphetamine) dạng viên nén có khối lượng 58,42 gam; 01 gói ma túy (Heroin) có khối lượng 27,41 gam của một người đàn ông dân tộc Mông (không rõ lai lịch, địa chỉ) với giá 20.000.000 đồng đem cất giấu với mục đích bán lại kiếm lời. Khoảng 16 giờ ngày 19/12/2022, Lô Văn L đã bán 01 gói ma túy (Heroin) cho một nam thanh niên (không rõ tên tuổi, địa chỉ) với giá 200.000 đồng. Đến khoảng 16^h 30' cùng ngày, khi Lô Văn L đang ở nhà tại bản M, xã L, huyện T, tỉnh Nghệ An thì bị Công an huyện Tương Dương phát hiện và bắt quả tang.

Như vậy, Lô Văn L đã có hành vi mua bán trái phép tổng khối lượng 02 chất ma túy là 85,83 gam nhằm mục đích thu lợi bất chính, hành vi đó đã phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, nên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Lô Văn L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo từng phạm tội rất nghiêm trọng, chưa được xoá án tích, nay lại tiếp tục phạm tội đặc biệt nghiêm trọng nên phải chịu tình tiết

tăng nặng “Tái phạm nguy hiểm”, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Xét hành vi, tính chất vụ án: Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, vì ma túy là nguồn gốc sâu xa làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã từng bị xét xử về tội phạm ma túy, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì vụ lợi mà vẫn thực hiện. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh, như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát, để cách ly bị cáo khỏi xã hội thời gian đủ dài nhằm răn đe bị cáo, cũng như phòng ngừa loại tội phạm này trong xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Lô Văn L có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có việc làm ổn định, không có tài sản, nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về các nội dung khác của vụ án:

Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho L và người đàn ông đã mua ma túy của L, do L không biết tên tuổi, địa chỉ nên không có cơ sở để xác minh, làm rõ.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về vật chứng vụ án:

- Ma túy thu giữ của bị cáo là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo do phạm tội mà có nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo Lô Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lô Văn L 19 (Mười chín) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam

là ngày 19/12/2022. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo Lô Văn L.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu huỷ 01 túi niêm phong bên trong có 26,41 gam ma tuý (Heroine), 55,42 gam ma tuý (Methamphetamine) cùng vỏ niêm phong cũ.

Đặc điểm vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/4/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Nghệ An và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 200.000 đồng thu giữ của bị cáo.

Số tiền có tại Kho bạc nhà nước Nghệ An theo Biên bản giao nhận tài sản số 26/2023/BBBG-KBNA(VNĐ) ngày 31/3/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An và Kho bạc nhà nước Nghệ An.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lô Văn L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo Lô Văn L được quyền kháng cáo Bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại HN;
- TAND cấp cao tại HN;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND xã L, huyện T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hồng Trang